

Nhà Bè, ngày 04 tháng 9 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện quy chế công khai và kết quả kiểm tra công tác thực hiện công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT của các cơ sở giáo dục năm học 2022-2023

I. Tổng hợp kết quả thực hiện quy chế công khai tại trường

Nhà trường đã thực hiện đầy đủ, nghiêm túc nội dung công khai theo Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân (Ban hành kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

II. Việc chỉ đạo của Phòng Giáo dục và Đào tạo

Công văn số 068/PGDĐT ngày 25/01/2019 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Nhà Bè về thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục.

- Biện pháp chỉ đạo thực hiện:

Tiếp tục thông tin, phổ biến, thực hiện Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng BGDĐT Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân bằng nhiều hình thức phù hợp tại đơn vị

Nghiên cứu và thực hiện đầy đủ các nội dung công khai tại đơn vị theo qui chế thực hiện công khai về cam kết chất lượng giáo dục và đào tạo, các điều kiện đảm bảo chất lượng và thu chi tài chính.

Hình thức và thời điểm công khai được quy định tại Điều 8

Thực hiện các bảng công khai đúng theo các biểu mẫu quy định kèm theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng BGDĐT

III. Việc triển khai Kế hoạch kiểm tra công tác thực hiện công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT của trường

- Đã triển khai Công văn số 068/PGDĐT ngày 25/01/2019 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Nhà Bè về thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục.

- Đơn vị xây dựng:

Kế hoạch số 219 /KH-TMNMN ngày 05 tháng 9 năm 2022 về thực hiện công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT năm học 2022-2023.

Quyết định số 058 /QĐ-TMNMN ngày 03 tháng 9 năm 2019 Ban hành Quy chế thực hiện công khai nhà trường

- Những nội dung công khai trong Kế hoạch của đơn vị.

Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế

a) Cam kết chất lượng giáo dục: Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ dự kiến đạt được; chương trình giáo dục mà cơ sở giáo dục thực hiện; kết quả đạt được trên trẻ theo các lĩnh vực phát triển; các hoạt động hỗ trợ chăm sóc, giáo dục trẻ ở cơ sở giáo dục mầm non (Theo Biểu mẫu 01).

b) Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục thực tế: số trẻ em/nhóm, lớp; số trẻ em học nhóm, lớp ghép; số trẻ em học hai buổi/ngày; số trẻ em khuyết tật học hòa nhập; số trẻ em được tổ chức ăn bán trú; số trẻ em được kiểm tra sức khỏe định kỳ; kết quả phát triển sức khỏe của trẻ em; số trẻ em học các chương trình chăm sóc giáo dục, có sự phân chia theo các nhóm tuổi (Theo Biểu mẫu 02).

c) Kế hoạch xây dựng cơ sở giáo dục đạt chuẩn quốc gia và kết quả đạt được qua các mốc thời gian.

d) Kiểm định cơ sở giáo dục mầm non: công khai báo cáo tự đánh giá báo cáo đánh giá ngoài (nếu có), kết quả công nhận đạt hoặc không đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục:

a) Cơ sở vật chất: diện tích đất, sân chơi, tính bình quân trên một trẻ em; số lượng, diện tích các loại phòng học và phòng chức năng, tính bình quân trên một trẻ em; số lượng các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có và còn thiếu so với quy định; số lượng đồ chơi ngoài trời, tính bình quân trên một nhóm hoặc lớp (Theo Biểu mẫu 03).

b) Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên:

- Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được chia theo hạng chức danh nghề nghiệp, chuẩn nghề nghiệp và trình độ đào tạo (Theo Biểu mẫu 04).

- Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng; hình thức, nội dung, trình độ và thời gian đào tạo và bồi dưỡng trong năm học và 2 năm tiếp theo.

Công khai thu chi tài chính:

a) Tình hình tài chính của nhà trường:

Đối với các cơ sở giáo dục công lập: công khai tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước, các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước, các doanh nghiệp nhà nước, các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân và các văn bản hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà

nước hỗ trợ. Thực hiện niêm yết các biểu mẫu công khai dự toán, quyết toán thu chi tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về công khai quản lý tài chính.

b) Học phí và các khoản thu khác từ người học: mức thu học phí và các khoản thu khác theo từng năm học và dự kiến cho 2 năm học tiếp theo.

c) Các khoản chi theo từng năm học: các khoản chi lương, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, hội thảo, chi tham quan học tập trong nước và nước ngoài; mức thu nhập hằng tháng của giáo viên và cán bộ quản lý (mức cao nhất, bình quân và thấp nhất); mức chi thường xuyên/l học sinh; chi đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị.

d) Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí đối với người học thuộc diện được hưởng chính sách xã hội.

đ) Kết quả kiểm toán (nếu có): thực hiện công khai kết quả kiểm toán theo quy định tại các văn bản quy định hiện hành về công khai kết quả kiểm toán và kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước.

- Kết quả thực hiện

+ Hình thức công khai:

Công khai trên Webside; công khai trong hội đồng sư phạm; công khai trong họp PHHS, và công khai hình thức niêm yết tại bản tin trường.

+ Thời điểm công khai:

Thời điểm công khai là tháng 6, tháng 9 hàng năm và cập nhật đầu năm học mới hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan. Thời gian thực hiện niêm yết công khai tại trường ít nhất 30 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết, đảm bảo thuận tiện cho CB, GV, NV và cha mẹ học sinh theo dõi.

+ Đã công khai các nội dung:

Công khai cam kết chất lượng giáo dục (Mẫu 1)

Công khai chất lượng giáo dục mầm non thực tế (Mẫu 2)

Công khai thông tin cơ sở vật chất (Mẫu 3)

Công khai thông tin đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên (Mẫu 4)

Công khai Quyết định quyết toán, dự toán ngân sách theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC và Thông tư số 90/2018/TT-BTC.

Công khai quy chế chỉ tiêu nội bộ trong nhà trường.

Công khai nội dung thu và sử dụng học phí theo quy định. Công khai chế độ chính sách, tiền lương.

Công khai Kế hoạch xây dựng Trường Mầm non đạt chuẩn quốc gia tại đơn vị.

Công khai Kế hoạch năm học.

Công khai Kế hoạch tuyển dụng viên chức.

Công khai Kế hoạch mua sắm sửa chữa cơ sở vật chất.

Công khai đánh giá hằng quý trong năm.

Công khai khen thưởng cuối năm.

- Việc thực hiện Báo cáo kết quả thực hiện quy chế công khai của năm học trước và Kế hoạch triển khai quy chế công khai năm học 2023-2024.

Nhà trường đã thực hiện báo cáo số 213/BC-TMNMN ngày 01/9/2023 về báo cáo kết quả thực hiện công khai năm học 2022- 2023 và kế hoạch công khai năm học 2023-2024

- Nhận xét, đánh giá:

+ Ưu điểm:

Nhà trường thực hiện công tác kiểm tra nội bộ và công khai theo kế hoạch đã đề ra; thực hiện kịp thời các báo cáo, đúng thời gian qui định.

Thực hiện nghiêm túc các nội dung công khai đối với cơ sở giáo dục mầm non theo Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân.

Phát huy dân chủ trong nhà trường.

+ Hạn chế:

Nội dung công khai đôi khi còn chậm tiến độ so với thời gian thực hiện.

- Đề nghị: không có

Trên đây là báo cáo Kết quả thực hiện quy chế công khai và kết quả kiểm tra công tác thực hiện công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT của các cơ sở giáo dục năm học 2022-2023 của Trường Mầm non Mạ Non./.

Nơi nhận:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo;

- Lưu HS.



HIỆU TRƯỞNG

Huỳnh Mộng Ngọc